CTCP ĐÁ NÚI NHỎ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04 /NQ-ĐHĐCĐ

*Tân Đông Hiệp, ngày 17 tháng 04 năm 2026*

Dự thảo

# NGHỊ QUYẾT
# ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng; Thông tư số 19/2025/TT-BTC ngày 05/05/2025 và Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ;

Căn cứ Tờ trình số 05/TT-ĐHĐCĐ26 ngày 17 tháng 04 năm 2026 về việc xin thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP);

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ quyết nghị thông qua nội dung Tờ trình số 05/TT-ĐHĐCĐ26 ngày 17 tháng 04 năm 2026 những nội dung sau:

**Điều 1**: **Thông qua phương án phát hành cổ phiếu:**

**1. Mục đích phát hành:**

Nhằm ghi nhận những đóng góp tích cực của Hội đồng quản trị (**"HĐQT"**) và Ban kiểm soát (**"BKS"**) nhiệm kỳ 2021 – 2026, Ban Giám đốc Công ty/Chi nhánh/Mỏ, Kế toán trưởng, Thư ký HĐQT, Cán bộ quản lý và người lao động **trong quá trình phát triển của Công ty trong giai đoạn 2022 – 2025**. Đồng thời, tạo sự gắn bó lâu dài đối với đội ngũ Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Cán bộ quản lý và những người lao động chủ chốt cần thiết cho sự phát triển của Công ty trong thời gian tới.

**2. Phương án phát hành cổ phiếu:**

- Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: NNC
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện tại: 219.200.000.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 21.920.000 cổ phiếu

  Trong đó:

  + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 21.920.000 cổ phiếu

  + Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 443.500 cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành / số lượng cổ phiếu đang lưu hành)*: 2,0233% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty.
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 4.435.000.000 đồng
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành:

  + Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành trả cổ tức: 328.800.000.000 đồng *(phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo Tờ trình số 06/TT-ĐHĐCĐ26 ngày 17/04/2026)*

  + Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành trả cổ tức và phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động: 333.235.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:

  + Số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành trả cổ tức: 32.880.000 cổ phiếu *(phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo Tờ trình số 06/TT-ĐHĐCĐ26 ngày 17/04/2026).*

  + Số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành trả cổ tức và phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động: 33.323.500 cổ phiếu.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu được sử dụng từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến thời điểm 31/12/2025 căn cứ trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty.
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến thời điểm 31/12/2025 căn cứ trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty theo quy định pháp luật.
- Đối tượng phát hành:

  **Trong giai đoạn 2022 – 2025**, HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026, cùng đội ngũ Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký HĐQT, Cán bộ quản

lý và những người lao động **đã có những đóng góp tích cực cho quá trình phát triển của Công ty**.

Để ghi nhận đóng góp của những Đối tượng này, Công ty sẽ phát hành cổ phiếu thưởng cho các Đối tượng phát hành *(Sau đây gọi tắt là **"Thành Viên ESOP"**)* có thời gian làm việc tại Công ty/Chi nhánh/Mỏ **tối thiểu 6 tháng** tính từ ngày bắt đầu làm việc đến ngày 31/12/2025 như sau:

| Nhóm | Đối tượng phát hành ("Thành Viên ESOP") |
|---|---|
| 1 | Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Công ty gồm:<br>▪ Ông Đoàn Minh Quang – Chủ tịch HĐQT *(thời gian công tác từ ngày 24/04/2021 đến nay)*<br>▪ Bà Lâm Thị Mai – Thành viên HĐQT *(thời gian công tác từ ngày 24/04/2021 đến nay)*<br>▪ Ông Lê Viết Châu – Thành viên HĐQT *(thời gian công tác từ ngày 24/04/2021 đến nay)*<br>▪ Ông Vũ Văn Hải – Thành viên HĐQT *(thời gian công tác từ ngày 24/04/2021 đến nay)*<br>▪ Ông Lê Tuấn Vũ – Thành viên HĐQT *(thời gian công tác từ ngày 24/04/2021 đến nay)* |
| 2 | Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 của Công ty như sau:<br>▪ Ông Nguyễn Quốc Bình – Trưởng BKS *(thời gian công tác từ ngày 24/04/2021 đến nay)*<br>▪ Ông Lâm Thành Lâm – Thành viên BKS *(thời gian công tác từ ngày 24/04/2021 đến nay)*<br>▪ Ông Trần Ngọc Bình – Thành viên BKS *(thời gian công tác từ ngày 17/04/2025 đến nay)* |
| 3 | **Tại Công ty:** Giám đốc Công ty, Phó Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng Công ty, Thư ký HĐQT |
| 4 | **Tại Công ty:** Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trưởng phòng Kinh doanh |
| 5 | **Tại Chi nhánh Bình Phước – Mỏ đá Mũi Tàu:** Giám đốc Chi nhánh, Phó Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc điều hành Mỏ, Kế toán tổng hợp tại Chi nhánh |
| 6 | Các nhân viên nghiệp vụ làm việc tại Công ty/Chi nhánh/Mỏ:<br>*Nhân viên Phòng Tổ chức hành chính, Nhân viên Phòng Kế toán, Nhân viên bảo trì điện, Tổ trưởng thủ kho, Nhân viên cung ứng, Nhân viên kỹ thuật bảo trì, Nhân viên Kiểm tra chất lượng sản phẩm.*<br>*(Ngoại trừ: Nhân viên tạp vụ, tài xế, bảo vệ, thủ kho, nhân viên trạm cân)* |

*(*) Các đối tượng thuộc Nhóm 3, 4, 5, 6 phải có quốc tịch Việt Nam, có ký hợp đồng lao động và đang làm việc, hưởng lương tại Công ty hoặc Chi nhánh Bình Phước / Mỏ đá Mũi Tàu của Công ty tính đến thời điểm*

*31/12/2025 (điều kiện này **không áp dụng** đối với đối tượng thuộc Nhóm 1, 2 do các đối tượng này được bổ nhiệm theo quyết định của ĐHĐCĐ).*

Các đối tượng **không được tham gia** vào đợt phát hành bao gồm *(Nhằm mục ghi nhận đóng góp trong giai đoạn vừa qua, điều kiện này **không áp dụng** đối với HĐQT, BKS thuộc đối tượng Nhóm 1, 2 nêu trên, kể cả trong trường hợp các đối tượng này không được tái bổ nhiệm cho nhiệm kỳ mới 2026 – 2031)*:

+ Công ty đã nhận được Văn bản về việc nghỉ/thôi việc của chính Người lao động;
+ Công ty có quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với Người lao động.

- Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho từng Thành Viên ESOP:

***Hệ số đối với các tiêu chí:***

**(1) Tiêu chí 1: Theo chức danh cụ thể**

| Stt | Chức danh | Hệ số chức danh ($Ki^{cd}$) |
|---|---|---|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 15 |
| 3 | Thành viên HĐQT | 10 |
| 4 | Trưởng Ban kiểm soát | 8 |
| 5 | Thành viên Ban kiểm soát | 3 |
| 6 | Giám đốc Công ty | 9 |
| 7 | Phó Giám đốc Công ty | 8 |
| 8 | Kế toán trưởng Công ty kiêm Thư ký HĐQT | 8 |
| 9 | Giám đốc Chi nhánh | 6 |
| 10 | Phó Giám đốc Chi nhánh | 4 |
| 11 | Phó Giám đốc Chi nhánh kiêm Giám đốc điều hành Mỏ | 4 |
| 12 | Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trưởng phòng Kinh doanh tại Công ty | 6 |
| 13 | Kế toán tổng hợp tại Chi nhánh | 3 |
| 14 | Các nhân viên nghiệp vụ tại Công ty/Chi nhánh/Mỏ | 1,5 |

**(2) Tiêu chí 2: Theo mức độ trọng yếu của chức danh (trách nhiệm pháp lý)**

| Stt | Đối tượng | Hệ số trách nhiệm pháp lý ($Ki^{pl}$) |
|---|---|---|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 5 |
| 2 | Trưởng BKS | 1,5 |
| 3 | Đại diệp pháp luật Công ty | 3 |

| Stt | Đối tượng | Hệ số trách nhiệm pháp lý ($Ki^{pl}$) |
|---|---|---|
| 4 | Kế toán trưởng Công ty, Phó Giám đốc Công ty | 1,5 |
| 5 | Đại diện pháp luật Chi nhánh | 1,5 |
| 6 | Giám đốc điều hành mỏ | 1 |

**(3) Tiêu chí 3: Thời gian làm việc:**

Thời gian làm việc tại Công ty/Chi nhánh/Mỏ được tính từ ngày bắt đầu làm việc đến ngày 31/12/2025, đơn vị tính là tháng/năm.

| Stt | Thời gian làm việc | Hệ số thời gian làm việc ($Ki^{tn}$) |
|---|---|---|
| 1 | Từ 3 năm trở lên | 1,0 |
| 2 | Từ 2 năm đến dưới 3 năm | 0,7 |
| 3 | Từ đủ 6 tháng đến dưới 2 năm | 0,3 |

***<u>Nguyên tắc (Công thức) xác định số cổ phiếu thưởng cho từng Thành Viên ESOP</u>***

Việc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng Thành Viên ESOP được thực hiện căn cứ trên nguyên tắc *(hoặc công thức)* sau:

$$\textbf{Số cổ phiếu ESOP thưởng cho mỗi Thành Viên ESOP (ESOPi)} = \textbf{Tổng số cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành} \times \frac{\textbf{Hệ số của chính Thành viên ESOP (Ki)}}{\textbf{Tổng Hệ số của các Thành Viên ESOP } (\sum \textbf{Ki})}$$

Xác định Hệ số của Thành Viên ESOP bằng công thức:

$$\mathbf{Ki = ( Ki^{cd} + Ki^{pl}) \times Ki^{tn}}$$

*Trong đó:*

*$Ki^{cd}$: là Hệ số chức danh của Thành Viên ESOP i;*

*$Ki^{pl}$: là Hệ số trách nhiệm pháp lý của Thành Viên ESOP i;*

*$Ki^{tn}$: là Hệ số thời gian làm việc của Thành Viên ESOP i.*

**Phương án làm tròn:** Số cổ phiếu thưởng cho từng Thành Viên ESOP theo công thức tính nêu trên sẽ được làm tròn xuống theo đơn vị hàng trăm.

**Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Trong trường hợp có phát sinh số cổ phiếu lẻ do làm tròn theo công thức tính nêu trên và phát sinh số cổ phiếu do chênh lệch giữa tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (**443.500 cổ phiếu**) và tổng số lượng cổ phiếu Thành Viên ESOP được thưởng theo công thức tính nêu trên được làm tròn xuống theo đơn vị hàng trăm (gọi tắt ***"Số Cổ Phiếu Còn Lại"***). Để đảm bảo phát hành thành công 100% số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT

lựa chọn và quyết định phân bổ Số Cổ Phiếu Còn Lại này cho Thành Viên ESOP đang giữ chức vụ **"Giám đốc Công ty"** *(thưởng trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, đối tượng được phân bổ tiếp không phải thanh toán tiền khi nhận số cổ phiếu này).*

*Ví dụ 1: Tổng Hệ số của các Thành Viên ESOP là **1.000**. Hệ số của chính Thành Viên ESOP là **39**. Theo công thức tính, tổng số cổ phiếu thưởng cho Thành Viên ESOP là **17.200 cổ phiếu** (Cách tính: 443.500 cổ phiếu x (39/1.000) = 17.296,5 cổ phiếu, làm tròn xuống theo đơn vị hàng trăm là 17.200 cổ phiếu). Số cổ phiếu lẻ **96,5 cổ phiếu** này sẽ giao cho HĐQT lựa chọn và quyết định phân bổ thưởng cho đối tượng là **"Giám đốc Công ty".***

*Ví dụ 2: Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (**443.500 cổ phiếu**) và Tổng số lượng cổ phiếu Thành Viên ESOP được thưởng theo công thức tính nêu trên được làm tròn xuống theo đơn vị hàng trăm (**441.800 cổ phiếu**), số cổ phiếu chênh lệch là **1.700 cổ phiếu** sẽ giao cho HĐQT lựa chọn và quyết định phân bổ thưởng cho đối tượng là **"Giám đốc Công ty"**.*

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT phê duyệt danh sách Thành Viên ESOP và số lượng cổ phiếu thưởng cho từng Thành Viên ESOP theo Tiêu chí và Nguyên tắc nêu trên khi tham gia Chương trình ESOP năm 2026.

- Hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn **01** năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

  Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm do Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc thưởng cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu/cổ phiếu quỹ *(nếu có)* mà các Thành Viên ESOP được nhận phát sinh từ số lượng cổ phiếu ESOP năm 2026 sẽ được tự do chuyển nhượng.

- Mua lại/Thu hồi cổ phiếu: Công ty được quyền mua lại/thu hồi số lượng cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng của các Thành Viên ESOP nghỉ việc trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng với giá mua lại/thu hồi cổ phiếu là **0 đồng/cổ phiếu**, ngoại trừ các trường hợp Công ty không phải mua lại/thu hồi cổ phiếu như sau:

  + HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026 không được tái bổ nhiệm cho nhiệm kỳ 2026 – 2031;
  + Thành Viên ESOP không còn làm việc tại Công ty vì lý do nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định, nghỉ thai sản, qua đời, mất sức lao động/bệnh tật dài hạn, Công ty thực hiện sắp xếp lại dẫn đến cắt giảm nhân sự;
  + Các trường hợp cụ thể khác theo quyết định của HĐQT.

  ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định các trường hợp mua lại/thu hồi cổ phiếu *(và/hoặc các trường hợp Công ty không phải mua lại/thu hồi cổ phiếu)*, phương án mua lại/thu hồi cổ phiếu, phương án bán ra số cổ phiếu được Công ty mua lại/thu hồi này và triển khai các thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật hiện hành tại thời điểm thực hiện.

- Phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Thời gian dự kiến phát hành: Dự kiến trong năm 2026. Thời điểm cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi Công ty hoàn tất thủ tục đăng ký phát hành và UBCKNN có thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty. Trong đó, đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động **thực hiện sau** đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo Tờ trình số 06/TT-ĐHĐCĐ26 ngày 17/04/2026.
- Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung: Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành được đăng ký bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh sau khi hoàn thành phát hành theo quy định pháp luật.

**Điều 2: Thông qua việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ công ty:**

- Tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thêm;
- Sửa đổi Điều lệ công ty tại Điều 6 khoản 1 Vốn điều lệ công ty; đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lê mới tăng thêm sau đợt phát hành.

**Điều 3: Thống nhất thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu trên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc như sau:

- Triển khai thực hiện phát hành và phân phối cổ phiếu theo phương án phát hành;
- Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu, đảm bảo đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động thực hiện sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
- Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động, danh sách người lao động được tham gia chương trình và số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng trên cơ sở các tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua;

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có);
- Quyết định các trường hợp mua lại/thu hồi cổ phiếu, phương án mua lại/thu hồi cổ phiếu, phương án bán ra số cổ phiếu được Công ty mua lại/thu hồi này và triển khai các thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật hiện hành tại thời điểm thực hiện;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ tăng thêm từ kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 4: Đại hội biểu quyết thông qua:**

*(Tỷ lệ biểu quyết: Đồng ý: %; không đồng ý: %; không có ý kiến: %).*

Đề nghị các Ông (Bà) thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Ban giám đốc, và các cổ đông công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026**
**T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- *Sở GDCK TP HCM;*
- *HĐQT; BGĐ; BKS;*
- *Website; lưu.*